

VÂN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG, CHỈNH ĐỐN ĐẢNG

□ **Thượng tướng, Viện sĩ, TS. NGUYỄN HUY HIỆU**

Nguyễn Thủ trưởng Bộ Quốc phòng

máu thịt giữa Đảng với nhân dân: “Đảng ta là một Đảng cầm quyền, mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy túc thật trung thành của nhân dân”⁽²⁾.

Trong bối cảnh hiện nay, bên cạnh nhiều thành tựu to lớn mà đất nước ta đã đạt được, cùng với những thời cơ, thuận lợi, chúng ta cũng đang phải đổi mới với không ít khó khăn, thách thức. Trong những thách thức, nguy cơ đổi mới vai trò lãnh đạo và uy tín Đảng, thì việc giải quyết nguy cơ “từ bên trong” là đòi hỏi cấp bách nhất. Đó là tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên gắn liền với tệ quan liêu, tham nhũng, lăng phí trong Đảng, bộ máy Nhà nước vẫn đang diễn ra với nhiều mánh khoe tinh vi, gây bức xúc trong xã hội. Đây là những “tác nhân” dễ làm mất lòng tin của nhân dân đối với đường lối đổi mới và sự nghiệp công nghiệp hóa,

Thực hiện nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách trong công tác xây dựng Đảng phải chú ý khắc phục những biểu hiện độc đoán, chuyên quyền, đồng thời phải chống lại tình trạng dựa dẫm tập thể, không dám quyết đoán và chịu trách nhiệm.

hiện đại hóa dưới sự lãnh đạo của Đảng, thậm chí là đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ.

Từ nhiều năm nay, Trung ương Đảng đã nhận thấy rõ những vấn đề cấp bách trong công tác xây dựng Đảng, coi đây là một vấn đề then chốt nhằm đảm bảo nâng cao năng lực cầm quyền và sức chiến đấu; đáp ứng được sứ mệnh lịch sử của Đảng mà nhân dân giao phó. Hội nghị Trung ương 4 khóa XI ban hành Nghị quyết *Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay*; tiếp đến, Hội nghị Trung ương 4 Khóa XII tiếp tục ban hành Nghị quyết về *Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển*

hóa” trong nội bộ, thể hiện rõ quyết tâm chính trị, nhằm lập lại kỷ cương trong Đảng, xây dựng Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh.

Trong nhiều giải pháp xây dựng, chỉnh đốn Đảng, làm cho Đảng trong sạch, vững mạnh, thì việc vận dụng đúng đắn tư tưởng Hồ Chí Minh để “giải quyết tận gốc” vấn đề vẫn luôn là những bài học “năm lòng”. Cụ thể là:

Trước hết, xây dựng Đảng về tư tưởng, chính trị và tổ chức; lấy chủ nghĩa Mác - Lênin làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng. Mở đầu tác phẩm “Đường cách mệnh”, Hồ Chí Minh đã đưa luận điểm nổi tiếng của V. Lenin: “Không có lý luận cách mệnh thì không có cách mệnh vận động... Chỉ có theo lý luận cách mệnh tiền phong, đảng cách mệnh mới làm nổi trัch nhiệm cách mệnh tiền phong”⁽³⁾. Trong tác phẩm “Sửa đổi lối làm việc” (10-1947), Người viết: “Lý luận như cái kim chỉ nam, nó chỉ phương hướng cho chúng ta trong công tác thực tế. Không có lý luận thì lúng túng như nhắm mắt mà đi”⁽⁴⁾. Khẳng định cách mạng Việt Nam “trước hết phải có Đảng cách mệnh”, Hồ Chí Minh còn muốn nhắc đến

một điều đặc biệt quan trọng: dẫn đường cho mọi hoạt động của cách mạng đều cần thiết phải có một học thuyết, một chủ nghĩa cách mạng, bởi “có lý luận soi đường thì quần chúng hành động mới đúng đắn, mới phát hiện được tài năng và lực lượng vô cùng tận của mình”⁽⁶⁾. Người cũng chỉ rõ: “Đảng muốn vững thì phải có chủ nghĩa làm cốt, trong Đảng ai cũng phải theo chủ nghĩa ấy. Đảng mà không có chủ nghĩa cũng như người không có trí khôn, tàu không có bàn chỉ nam”⁽⁶⁾ và “... chủ nghĩa chân chính, chắc chắn nhất, cách mệnh nhất là chủ nghĩa Lênin”⁽⁷⁾.

Có chủ nghĩa Mác - Lênin làm nền tảng tư tưởng, soi đường, dẫn lối, Đảng ta đã đạt được nhiều mục tiêu quan trọng, lãnh đạo được giai cấp công nhân thực hiện được sứ mệnh lịch sử của mình, đưa dân tộc ta vượt qua những khó khăn, thử thách, đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Tuy nhiên, Đảng và mỗi cán bộ, đảng viên cần phải vận dụng đúng đắn những điều mà Hồ Chí Minh đã chỉ ra: “Đảng áp dụng lập trường, quan điểm và phương pháp Mác - Lênin mà giải quyết các vấn đề thực tế của cách mạng Việt Nam... không phải chỉ học thuộc lòng vài bộ sách của Mác - Lênin mà làm được như vậy. Đảng phải có tinh thần khoa học và tinh thần cách mạng rất cao, phải hiểu rõ lịch sử xã hội, phải quyết tâm phấn đấu cho giai cấp và nhân dân, phải tin tưởng vào lực lượng và sáng kiến của quần chúng”⁽⁸⁾. Tư tưởng Hồ Chí Minh cho thấy tầm quan trọng của việc học tập, nâng cao năng lực về lý luận

để vận dụng vào thực tiễn cách mạng chứ không phải “học lý luận vì lý luận, hoặc để tạo cho mình một cái vốn lý luận để sau này đưa ra mặc cả với Đảng”⁽⁹⁾.

Hai là, thực hiện các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt Đảng, nguyên tắc tập trung, dân chủ. Hồ Chí Minh đã nêu nguyên tắc rường cột, quan trọng nhất để xây dựng Đảng chặt chẽ, vững chắc, phát huy được sức mạnh tổng hợp trong toàn Đảng: “Đảng tổ chức theo nguyên tắc dân chủ tập trung. Nghĩa là cá nhân phải phục tùng đoàn thể, số ít phải phục tùng số nhiều, cấp dưới phải phục tùng cấp trên, địa phương phải phục tùng Trung ương. Trong Đảng, bất kỳ cấp trên hoặc cấp dưới, đảng viên cũ hoặc đảng viên mới, đều nhất định phải giữ kỷ luật của giai cấp vô sản”⁽¹⁰⁾.

Đối với nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, Hồ Chí Minh giải thích: “Việc gì đã được đồng người bàn bạc kỹ lưỡng rồi, kế hoạch định rõ ràng rồi, thì cần phải giao cho một người hoặc một nhóm ít người phụ trách theo kế hoạch đó mà thi hành. Như thế mới có chuyên trách, công việc mới chạy. Nếu không có cá nhân phụ trách thì sẽ sinh cái tệ người này ủy cho người kia, người kia ủy cho người nọ, kết quả là không ai thi hành. Như thế thì việc gì cũng không xong”⁽¹¹⁾.

Thực hiện nguyên tắc này trong công tác xây dựng Đảng phải chú ý khắc phục những biểu hiện độc đoán, chuyên quyền, đồng thời phải chống lại tình trạng dựa dẫm tập thể, không dám quyết đoán và chịu trách nhiệm.

“Đảng phải nuôi dạy cán bộ, như người làm vườn vun trồng những cây cối quý báu. Phải trọng nhân tài, trọng cán bộ, trọng mỗi một người có ích cho công việc chung”⁽¹⁵⁾.

Về nguyên tắc tự phê bình và phê bình, Người nhấn mạnh: “Một Đảng mà giấu giếm khuyết điểm của mình là một Đảng hỏng. Một Đảng có gan thừa nhận khuyết điểm của mình, vạch rõ những cái đó, vì đâu mà có khuyết điểm đó, xét rõ hoàn cảnh sinh ra khuyết điểm đó, rồi tìm kiếm mọi cách để sửa chữa khuyết điểm đó. Như thế là một Đảng tiến bộ, mạnh dạn, chắc chắn, chân chính”⁽¹²⁾. Theo Hồ Chí Minh, tự phê bình và phê bình phải được tiến hành thường xuyên như người ta rửa mặt hằng ngày; phải thẳng thắn, trung thực, “không đặt điều”, “không thêm bớt”, không che giấu. Tự phê bình và phê bình phải kiên quyết, “ráo riết”. Người cũng yêu cầu: “Trong Đảng thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên và nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình là cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết, thống nhất của Đảng. Phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau”⁽¹³⁾. Cùng với đó, mỗi cán bộ, đảng viên “... phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình”⁽¹⁴⁾. Muốn phát huy được sự đoàn kết,



thống nhất trong Đảng thì phải thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình, tu dưỡng đạo đức cách mạng, “quét sạch chủ nghĩa cá nhân”; phải yêu thương lẫn nhau, “sống có tình, có nghĩa”.

Ba là, xây dựng, rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên có đức, có tài. Cán bộ chính là “cái gốc của mọi công việc”. Đảng phải coi xây dựng, rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên có đức, có tài là “công việc gốc” của Đảng. Trên thực tế, ở đâu có cán bộ tốt thì ở đó có phong trào tốt và ngược lại thì phong trào sẽ yếu và đi xuống, thậm chí là tạo nên nhiều hệ lụy cho cách mạng.

Sinh thời, Hồ Chí Minh hết sức quan tâm đến việc sử dụng, cất nhắc cán bộ. Người luôn xem xét, cân nhắc kỹ lưỡng xem “người đó có gền gùi quần chúng, có được quần chúng tin cậy và mến phục không”, “người ấy xứng với công việc gì”, “có đủ đức tài không”. Bởi nếu “đem người bô bô la la, chỉ nói mà không biết làm, vào những địa vị

lãnh đạo. Như thế rất có hại”⁽¹⁶⁾. Xét đến cùng, thực hiện tốt công tác cán bộ cũng là thể hiện tính cách mạng của Đảng ta theo tư tưởng Hồ Chí Minh.

Năm là, thường xuyên xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Theo Hồ Chí Minh, xây dựng Đảng và chỉnh đốn Đảng là hai mặt của một quá trình thống nhất, có quan hệ chặt chẽ với nhau, gắn kết với nhau vì mục tiêu đem lại cho Đảng một chất lượng mới, một tầm cao mới để Đảng luôn tồn tại với tư cách người lãnh đạo cách mạng, luôn phát triển với tư cách Đảng cầm quyền. Do vậy, xây dựng và chỉnh đốn Đảng không chỉ là nhiệm vụ then chốt, mang tầm chiến lược, mà còn là công việc thường xuyên của Đảng trong vai trò lãnh đạo cách mạng, bởi “Đảng có vững cách mệnh mới thành công, cũng như người cầm lái có vững thuyền mới chạy”⁽¹⁷⁾. Trên thực tế, ở đâu, muốn hoàn thành tốt mọi việc, thì ở đó, tổ chức của Đảng phải trong sạch, vững mạnh, cán bộ, đảng viên phải chấp hành nghiêm chỉnh

đường lối, chủ trương chính sách của Đảng. Muốn vậy, phải tổ chức cấp uỷ thật tốt, vừa giáo dục, vừa phải tăng cường công tác kiểm tra, giám sát. Vì kiểm tra có tác dụng thúc đẩy và giáo dục cán bộ, đảng viên làm trọn nhiệm vụ đối với Đảng, đối với Nhà nước, làm gương mẫu tốt cho nhân dân. Chỉ có như vậy, Đảng mới được củng cố cả về tư tưởng, chính trị và tổ chức.

Trong giai đoạn cách mạng mới, thời cơ mới, vận hội mới luôn đan xen với khó khăn mới, thách thức mới. Điều này đòi hỏi vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam càng phải được khẳng định, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng càng phải được nâng cao để đáp ứng có chất lượng, hiệu quả các yêu cầu mới, nhiệm vụ mới. Không ngừng quan tâm, chú trọng xây dựng, chỉnh đốn Đảng, làm cho Đảng trong sạch, vững mạnh theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh chính là giải pháp cấp bách, thường xuyên, quan trọng, là nhiệm vụ then chốt để giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng cầm quyền. □

(1) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, H, 2011, t.7, tr. 414- 415.

(2)(13)(14) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.622, 622, 622.

(3) (6) (7) (17) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.2, tr.279, 289, 289, 289.

(4) (11) (12) (15) (16) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.5, tr. 273-274, 619-620, 301, 313, 314.

(5), (8), (10) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.8, tr. 277, 277, 275.

(9) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.11, tr.95.